

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUY TRÌNH

**XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
DO CÁC CỤC LÀ CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN
QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

Mã số QT.VP.04

Lân ban hành 09

Năm ban hành 2022

	Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Đỗ Quang Thái	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	Nguyễn Danh Huy
Chức vụ	Chuyên viên chính	Phó Chánh Văn phòng	Thứ trưởng
Ký tên			

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

x	Bộ trưởng	x	Thứ trưởng
☐	Vụ Kế hoạch - Đầu tư	☐	Vụ Tài chính
☐	Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông	☐	Vụ Vận tải
☐	Vụ Pháp chế	☐	Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường
☐	Vụ Hợp tác quốc tế	☐	Vụ Tổ chức cán bộ
☐	Vụ Quản lý doanh nghiệp	x	Văn phòng Bộ
☐	Thanh tra Bộ		

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung sửa đổi
2	Nơi nhận	Sửa các cơ quan, đơn vị ở phần nơi nhận theo Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải
3	Mục đích, Phạm vi áp dụng	Bỏ cụm từ “Tổng cục”
3	Căn cứ pháp lý	Bổ sung Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải
4,5	Sơ đồ	Bỏ cụm từ “Tổng cục”

I. MỤC ĐÍCH

Để thực hiện theo đúng quy định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện các quy định tại Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT và Thông tư số 47/2017/TT-BGTVT ngày 07/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

Quy định thống nhất trình tự xây dựng Quyết định, thực hiện công bố thủ tục hành chính của Bộ Giao thông vận tải, đảm bảo tính công khai, minh bạch về thủ tục hành chính.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng đối với việc xây dựng và công bố thủ tục hành chính tại các văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

- Văn phòng Bộ là đơn vị giúp Lãnh đạo Bộ tổ chức thực hiện quy trình này.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan kiểm soát thủ tục hành chính;

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

- Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT và Thông tư số 47/2017/TT-BGTVT ngày 07/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2016/TT-BGTVT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT.

IV. THUẬT NGỮ, ĐỊNH NGHĨA VÀ VIẾT TẮT

4.1. Thuật ngữ, định nghĩa

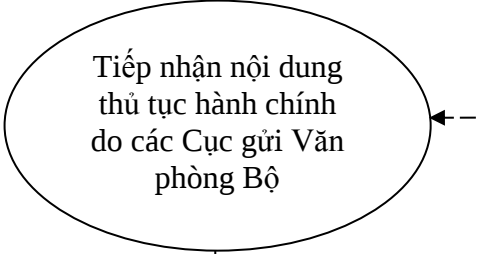
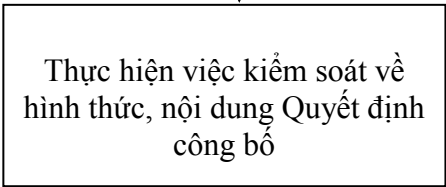
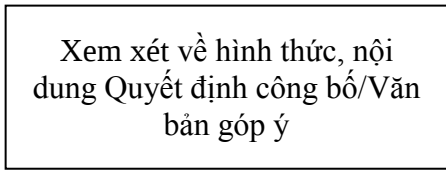
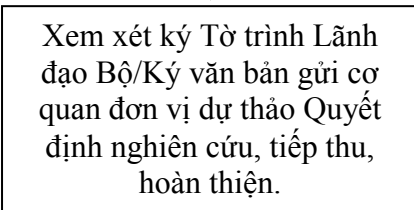
– Không có.

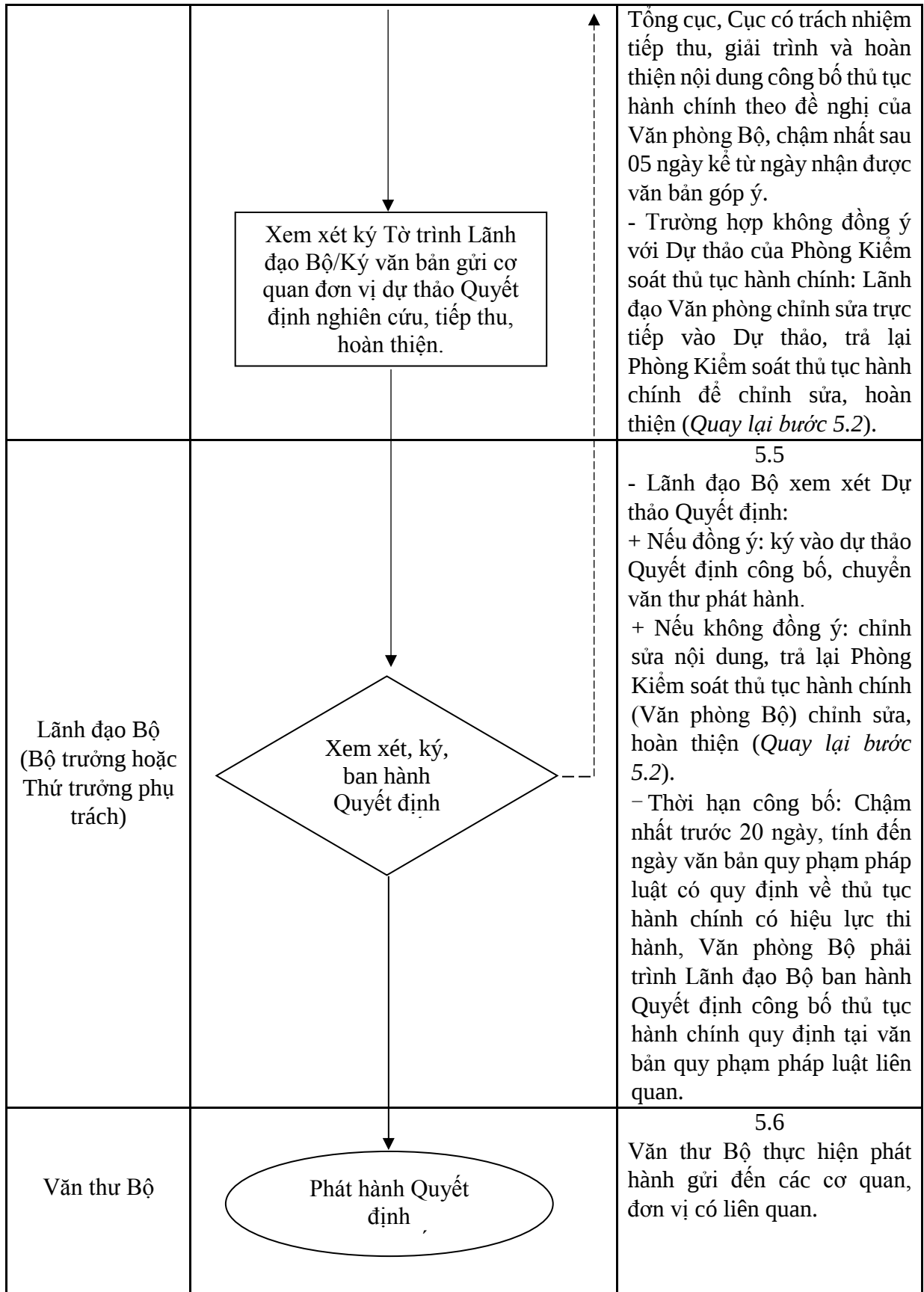
4.2. Chữ viết tắt

– Không có.

V. NỘI DUNG

Sơ đồ quá trình xây dựng Quyết định công bố thủ tục hành chính

Người thực hiện	Quá trình thực hiện	Mô tả, Biểu mẫu
Văn thư; Lãnh đạo Văn phòng Bộ; Lãnh đạo Phòng KSTTHC		5.1 - Văn thư tiếp nhận nội dung thủ tục hành chính do các Cục gửi trình Lãnh đạo Văn phòng giao Phòng KSTTHC; - Lãnh đạo Phòng KSTTHC giao chuyên viên xử lý.
Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Bộ)		5.2 Chuyên viên theo dõi lĩnh vực của Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện kiểm soát về hình thức, nội dung Quyết định công bố sau khi nhận được hồ sơ trình ban hành Quyết định công bố; Dự thảo Quyết định công bố hoặc văn bản góp ý (trường hợp Dự thảo Quyết định chưa đáp ứng được điều kiện về nội dung, hình thức) trình Trưởng phòng xem xét, quyết định trình Lãnh đạo Văn phòng.
Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính		5.3 Trưởng phòng xem xét dự thảo Quyết định: - Đồng ý: trình Lãnh đạo Văn phòng - Không đồng ý: sửa vào Dự thảo, trả lại chuyên viên để chỉnh sửa, hoàn thiện (<i>Quay lại bước 5.2</i>).
Lãnh đạo Văn phòng		5.4 Lãnh đạo Văn phòng xem xét Dự thảo của Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính: - Nếu đồng ý Dự thảo của Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thì Lãnh đạo Văn phòng ký Tờ trình để trình Lãnh đạo Bộ hoặc ký văn bản góp ý gửi Cục để nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện (<i>Quay lại bước 5.1</i>).



VI. HỒ SƠ

TT	Hồ sơ	Nơi lưu
1	Quyết định công bố	Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Văn thư - Lưu trữ

VII. PHỤ LỤC

- Không có.